

NGHỊ QUYẾT

*V/v: Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần của
Công ty CP Thủy điện Phúc Long*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành và các Văn bản hướng dẫn thi hành;

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2024 của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/03/2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 30/9/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP Thủy điện Phúc Long cụ thể như sau:

1.1. Bên chuyển nhượng:

- Tên: Công ty Cổ phần Năng lượng An Xuân
- Địa chỉ: Số 9, Ngõ 1, Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, TP. Hà Nội, Việt Nam
- GCNĐKDN số 0107836083 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/05/2017; Sở Tài chính TP Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 28/07/2025

1.2. Thông tin cổ phần nhận chuyển nhượng:

- Tên doanh nghiệp: Công ty CP Thủy điện Phúc Long
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5300727035 do Phòng đăng ký kinh doanh tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 31/03/2017, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 15/05/2024.
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Tổng Vương, xã Phúc Khánh, tỉnh Lào Cai, Việt Nam;
- Vốn điều lệ: 283.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi ba tỷ đồng chẵn)
- Tổng số cổ phần: 28.300.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần nhận chuyển nhượng: 19.810.000 cổ phần
- Giá nhận chuyển nhượng: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị nhận chuyển nhượng: 198.100.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu sau khi nhận chuyển nhượng: 19.810.000 cổ phần, chiếm 70,00% vốn điều lệ của Công ty CP Thủy điện Phúc Long.

1.3. Phương thức mua cổ phần: Nhận chuyển nhượng từ cổ đông hiện hữu là Công ty Cổ phần Năng lượng An Xuân theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty Phúc Long.

1.4. Nguồn vốn thực hiện

- Nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2024 và Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu do UBCKNN cấp là: 145.000.000.000 đồng
- Nguồn vốn trích từ quỹ đầu tư, phát triển (Theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/3/2025 của Đại hội đồng cổ đông) là: 53.100.000.000 đồng.

Điều 2. Hội đồng quản trị Công ty thống nhất:

2.1 Giao cho Chủ tịch HĐQT:

- Chỉ đạo các phòng ban liên quan triển khai các thủ tục đàm phán, ký kết hợp đồng, thanh toán và hoàn tất việc chuyển nhượng cổ phần;
- Thực hiện đăng ký thay đổi cổ đông lớn tại Công ty CP Thủy điện Phúc Long và các thủ tục pháp lý liên quan theo quy định;
- Báo cáo kết quả thực hiện cho HĐQT và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

2.2 Cử và giao nhiệm vụ cho người đại diện phần vốn tại Công ty CP Thủy điện Phúc Long như sau:

- Cử Ông **Nguyễn Quang Luân** là người đại diện quản lý cổ phần tại Công ty CP Thủy điện Phúc Long theo số cổ phần mà Công ty nắm giữ.
- Người đại diện phần vốn có trách nhiệm:
 - ✓ Đại diện cho Công ty Cổ phần Sông Đà 11 thực hiện quyền của cổ đông tại Công ty CP Thủy điện Phúc Long;
 - ✓ Tham gia quản lý, điều hành, ứng cử/đề cử vào HĐQT, Ban kiểm soát (nếu có) và các chức danh quản lý khác tại Công ty CP Thủy điện Phúc Long theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;

5003
ÔN
CỔ F
ÔNG
ĐÔNG

- ✓ Báo cáo định kỳ và đột xuất với HĐQT Công ty CP Sông Đà 11 về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh và việc sử dụng vốn tại Công ty CP Thủy điện Phúc Long theo quy định;
- ✓ Thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của cổ đông và người đại diện phần vốn theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty CP Thủy điện Phúc Long.

Điều 3. Sau khi hoàn thành việc nhận chuyển nhượng cổ phần. Hội đồng quản trị Công ty thông qua Phương án thế chấp Cổ phần của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty CP Thủy điện Phúc Long để đảm bảo nghĩa vụ vay tín dụng tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) – Chi nhánh Yên Bái của Công ty CP thủy điện Phúc Long, cụ thể như sau:

1. Bên có nghĩa vụ được đảm bảo: Công ty CP Thủy điện Phúc Long.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 5300727035 do Phòng đăng ký kinh doanh tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 31/03/2017, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 15/09/2024.
- Địa chỉ trụ sở chính tại: Thôn Tổng Vương, xã Phúc Khánh, tỉnh Lào Cai, Việt Nam.

2. Nghĩa vụ được bảo đảm:

Đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ bao gồm nhưng không giới hạn bởi nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả, các khoản phí và chi phí khác phát sinh liên quan của Bên có nghĩa vụ được bảo đảm đối với Ngân hàng cho Công ty cổ phần thủy điện Phúc Long.

3. Tài sản bảo đảm: Số vốn đã góp của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty cổ phần Thủy điện Phúc Long, như sau:

- Số lượng cổ phần đã góp: 19.8100.000 cổ phần (Bằng chữ: Mười chín triệu, tám trăm mười nghìn cổ phần).
- Giá trị vốn đã góp: 198.100.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi tám tỷ, một trăm triệu đồng chẵn).

4. Hội đồng quản trị uỷ quyền cho ông: **Lê Anh Trình** - Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Sông Đà 11, là người đại diện cho Công ty trong mọi quan hệ về việc thế chấp tài sản với Ngân hàng Agribank – Chi nhánh Yên Bái, được toàn quyền liên hệ với các cá nhân, cơ quan tổ chức có thẩm quyền, toàn quyền xác lập thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc thế chấp tại Ngân hàng Agribank – Chi nhánh Yên Bái, toàn quyền ký kết, thỏa thuận giao dịch, ký kết hợp đồng thế, hợp đồng bảo đảm tiền vay, xử lý tài sản bảo đảm, toàn quyền ký kết các văn bản, hợp đồng, hồ sơ, giấy tờ có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung hủy bỏ các hợp đồng đã được ký kết và tổ

chức triển khai thực hiện các nội dung nêu trên, báo cáo kết quả thực hiện cho HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các Phòng ban chức năng Công ty, các đơn vị và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (đề t/hiện);
- BKS (b/c);
- Lưu VP. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Luân

